

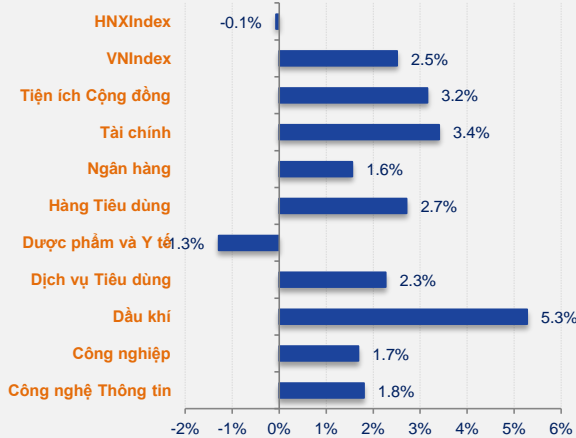


WEEKLY WRAP

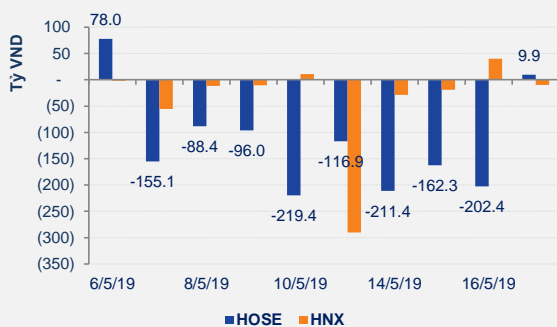
Tuần GD từ: 13/5/2019 - 17/5/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	976.48 ↑	2.5%	105.79 ↓	-0.1%
KLGD (trCP)	880.33 ↑	17.2%	181.97 ↓	-2.0%
GTGD (tỷ VND)	18,764.08 ↑	1.8%	2,446.70 ↑	14.8%
Tổng cung (trCP)	1,291.80 ↓	-15.5%	329.10 ↑	9.1%
Tổng cầu (trCP)	1,294.54 ↓	-23.4%	319.40 ↑	13.7%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	64.19 ↓	-37.2%	5.46 ↑	34.2%
KL bán (trCP)	84.00 ↓	-28.1%	21.31 ↑	150.9%
GT mua (tỷ VND)	2,587.80 ↓	-55.2%	110.95 ↑	80.5%
GT bán (tỷ VND)	3,270.89 ↓	-47.7%	417.66 ↑	222.9%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau hai tuần giảm liên tiếp, thị trường chứng khoán Việt Nam có sự hồi phục khá tốt trong tuần qua với nền tảng thanh khoản cũng có sự cải thiện. Cụ thể, kết tuần giao dịch, VN-Index tăng 23,93 điểm (+2,5%) lên 976,48; HNX-Index giảm 0,065 điểm (-0,1%) xuống 105,79 điểm. Thanh khoản trung bình mỗi phiên trong tuần qua tăng nhẹ so với tuần trước đó với khoảng 4.200 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, trong cả tuần, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 1,8% lên 18.764 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 17,2% lên 880 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 14,8% lên 2.447 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 2% xuống 182 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường hồi phục trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành chính đều có sự tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng mạnh nhất tuần với 5,3% giá trị vốn hóa, với các mã tiêu biểu như PLX (+5,7%), BSR (+6%), OIL (+4,7%), PVD (+3%), PVS (+4,3%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu tài chính với mức tăng 3,4% giá trị vốn hóa, chủ yếu do cổ phiếu trong ngành con bất động sản là VIC (+3,7%), VHM (+3,2%)... Nhóm tiện ích cộng đồng tăng 3,2%, chủ yếu nhờ sự đóng góp của trụ cột trong nhóm là GAS (+2,1%) và POW (+13,6%). Ở chiều ngược lại, chỉ có nhóm dược phẩm và y tế là giảm với 1,3% giá trị vốn hóa.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tuần giao dịch tích cực của thị trường chung với mức tăng điểm tốt (+2,5%) và thanh khoản cả tuần cũng được cải thiện lên mức trung bình 20 tuần gần nhất. Kịch bản vai-đầu-vai giảm về 920 điểm của VN-Index đã được loại bỏ sau khi VN-Index lấy lại thành công ngưỡng 965 điểm (đường viền cổ) trong phiên 14/5 và hiện tại chỉ số đang trên đường lấy lại ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA50) sau hai phiên thử thách vào cuối tuần. Tuần qua cũng chứng kiến sự cải thiện của chỉ báo MACD sau khi cắt lên thành công đường tín hiệu trong phiên 15/5 để mở ra một pha tăng mới cho thị trường. Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đều đang cao hơn chỉ số cơ sở VN30 cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá lạc quan về đà tăng của thị trường. Đây là lần đầu tiên kể từ tháng 3 mà basis đã chuyển sang trạng thái dương. Hiện tại, những thông tin trên thế giới như cuộc chiến tranh thương mại Mỹ-Trung vẫn đang diễn ra với những diễn biến rất khó lường và không loại trừ khả năng có thể gia tăng căng thẳng trong thời gian sắp tới. Nhưng với việc tâm lý đầu tư đang có sự tích cực trở lại thì chúng tôi nghiêng về khả năng VN-Index sẽ tiếp tục đi lên trong tuần tiếp theo. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (20/5-24/5), VN-Index có thể tiếp tục đà tăng điểm với các mục tiêu tiếp theo lần lượt là ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA50) và ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh để tích lũy thêm cổ phiếu, ưu tiên những mã đang thu hút được dòng tiền.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 13/5/2019 - 17/5/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với cả năm phiên liên tiếp chỉ số đều tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 981,22 điểm và 951,76 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 23,93 điểm (+2,5%) lên 976,48 điểm.

SRC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 23% từ 22.750 đồng lên 28.000 đồng, tiếp theo là C47 với mức tăng 20% từ 11.400 đồng lên 13.700 đồng. Ở chiều ngược lại, KSH là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 18% từ 1.280 đồng xuống 1.050 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên giảm điểm và hai phiên hồi phục vào thứ 3 và thứ 4. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 106,826 điểm và 105,027 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,065 điểm (-0,1%) xuống 105,79 điểm.

BBS là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 43% từ 7.200 đồng lên 10.300 đồng, tiếp theo là HBS với mức tăng 28% từ 3.200 đồng lên 4.100 đồng. Ở chiều ngược lại, SRA là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 20% từ 17.900 đồng xuống 14.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 683,09 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 19,81 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã bị bán ròng nhiều nhất là E1VFN30 với 4,1 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là HPG với 4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PDR là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 306,71 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 15,86 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là VGC với 14,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 2,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVI là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,3 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

WB duyệt gói tín dụng 125 triệu USD hỗ trợ TP HCM cải cách thể chế

Ngân hàng Thế giới (World Bank - WB) cho biết vừa phê duyệt gói tín dụng trị giá 125 triệu USD để hỗ trợ TP HCM tăng cường nền tảng thể chế phục vụ phát triển đô thị bền vững.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại sau hai tuần giảm liên tiếp và hiện chỉ số đang khá gần ngưỡng 980 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh gia tăng và xấp xỉ mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (20/5-24/5), VN-Index có thể tiếp tục đà tăng điểm với các mục tiêu tiếp theo lần lượt là ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA50) và ngưỡng tâm lý 1.000 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong tuần thứ ba liên tiếp và hiện chỉ số vẫn dưới ngưỡng 106 điểm (đường viền cổ), khối lượng khớp lệnh gia tăng và xấp xỉ mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 106,1 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (20/5-24/5), HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để cố gắng lấy lại ngưỡng 106 điểm tương ứng với đường viền cổ của mô hình vai-đầu-vai.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,31 - 36,41 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Ngày 17/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.054 đồng (giảm 2 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,95 USD/ounce tương ứng với 0,07% lên 1.287,15 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,035 điểm tương ứng 0,04% xuống 97,643 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1176 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2781 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,62 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,26 USD tương ứng 0,41% lên 63,14 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/5, chỉ số Dow Jones tăng 214,66 điểm tương ứng 0,84% lên 25.862,68 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 75,9 điểm tương ứng 0,97% lên 7.898,05 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 25,36 điểm tương ứng 0,89% lên 2.876,32 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PDR	2,248,730	E1VFN30	4,071,800
2	HSG	1,862,250	HPG	3,998,380
3	POW	1,451,040	VHM	2,843,171
4	BVH	1,295,820	PVD	2,444,960
5	HVN	767,800	HDB	2,331,010

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	1,345,749	VGC	14,097,190
2	PGT	824,200	PVS	2,622,871
3	ART	261,000	NDN	530,900
4	NHP	88,000	IDJ	434,700
5	TIG	81,400	TNG	272,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	15.00	15.45	↑ 3.00%	108,077,520
ROS	30.10	34.80	↑ 15.61%	59,683,990
FLC	4.52	4.66	↑ 3.10%	25,815,200
PVD	20.25	20.85	↑ 2.96%	25,154,620
TCB	23.15	23.60	↑ 1.94%	20,495,250

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VGC	20.60	20.30	↓ -1.46%	23,026,658
SHB	7.40	7.30	↓ -1.35%	21,505,230
PVS	23.40	24.40	↑ 4.27%	20,816,216
MST	4.30	4.60	↑ 6.98%	10,313,028
NDN	13.10	14.90	↑ 13.74%	6,610,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SRC	22.75	28.00	5.3	↑ 23.08%
C47	11.40	13.70	2.3	↑ 20.18%
ROS	30.10	34.80	4.7	↑ 15.61%
VTB	14.55	16.60	2.1	↑ 14.09%
POW	13.60	15.45	1.9	↑ 13.60%

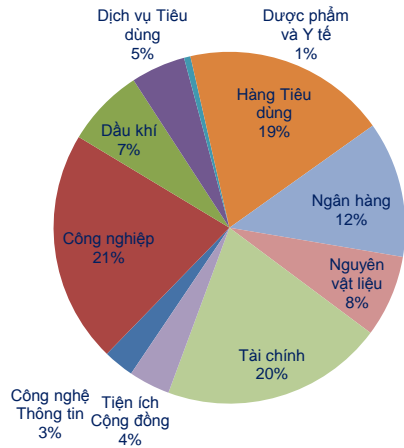
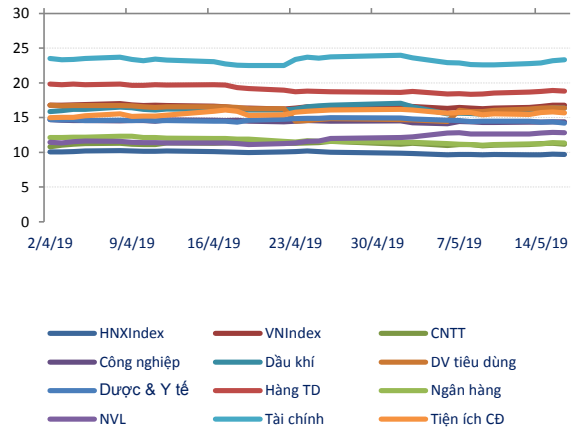
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BBS	7.20	10.30	3.1	↑ 43.06%
HBS	3.20	4.10	0.9	↑ 28.13%
PGT	5.80	7.40	1.6	↑ 27.59%
L35	8.70	11.00	2.3	↑ 26.44%
THS	9.70	11.70	2.0	↑ 20.61%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	1.28	1.05	-0.2	↓ -17.97%
VPK	3.90	3.38	-0.5	↓ -13.33%
KMR	3.68	3.20	-0.5	↓ -13.04%
HOT	32.58	28.60	-4.0	↓ -12.22%
RIC	5.05	4.48	-0.6	↓ -11.29%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SRA	17.90	14.30	-3.6	↓ -20.11%
DNY	4.50	3.60	-0.9	↓ -20.00%
SCJ	3.60	2.90	-0.7	↓ -19.44%
AME	9.80	8.10	-1.7	↓ -17.35%
PVV	0.60	0.50	-0.1	↓ -16.67%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	108,077,520	-6.0%	-732	-	1.3
ROS	59,683,990	3.2%	327	106.3	3.4
FLC	25,815,200	3.5%	437	10.7	0.4
PVD	25,154,620	2.5%	895	23.3	0.6
TCB	20,495,250	16.8%	2,434	9.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	23,026,658	8.9%	1,376	14.8	1.4
SHB	21,505,230	10.9%	1,479	4.9	0.5
PVS	20,816,216	9.5%	2,427	10.1	1.0
MST	10,313,028	3.8%	434	10.6	0.4
NDN	6,610,600	13.5%	1,779	8.4	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SRC	↑ 23.1%	2.8%	340	82.2	2.3
C47	↑ 20.2%	13.1%	2,440	5.6	0.9
ROS	↑ 15.6%	3.2%	327	106.3	3.4
VTB	↑ 14.1%	9.1%	1,738	9.6	0.9
POW	↑ 13.6%	7.0%	863	17.9	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BBS	↑ 43.1%	5.4%	940	11.0	0.6
HBS	↑ 28.1%	0.9%	103	39.9	0.4
PGT	↑ 27.6%	4.7%	346	21.4	1.0
L35	↑ 26.4%	2.7%	395	27.8	0.7
THS	↑ 20.6%	17.7%	2,672	4.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	2,248,730	19.1%	1,967	12.6	1.8
HSG	1,862,250	1.8%	222	36.6	0.6
POW	1,451,040	7.0%	863	17.9	1.4
BVH	1,295,820	6.7%	1,509	52.0	3.6
HVN	767,800	13.4%	1,833	22.1	3.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	1,345,749	8.8%	2,661	14.3	1.3
PGT	824,200	4.7%	346	21.4	1.0
ART	261,000	6.4%	712	3.8	0.2
NHP	88,000	-6.2%	-589	-	0.1
TIG	81,400	6.4%	718	4.9	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	373,101	3.6%	1,086	107.7	6.8
VHM	290,403	27.4%	3,842	22.6	6.3
VCB	247,753	24.7%	4,372	15.3	3.4
VNM	236,135	38.3%	5,926	22.9	8.3
GAS	210,917	27.4%	6,543	16.8	4.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,417	26.4%	4,297	6.8	1.6
PVS	11,662	9.5%	2,427	10.1	1.0
VCG	11,396	7.0%	1,213	21.3	1.8
VCS	9,784	41.6%	7,332	8.5	3.3
VGC	9,102	8.9%	1,376	14.8	1.4



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
7/6/2018	17/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	AAA	Niêm yết thêm
26/6/2018	17/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	NVL	Niêm yết thêm
22/3/2019	17/5/2019	12/4/2019	11/4/2019	ANV	Đại hội Đồng Cổ đông
26/3/2019	17/5/2019	23/4/2019	22/4/2019	LTG	Đại hội Đồng Cổ đông
1/4/2019	17/5/2019	0/1/1900	18/4/2019	PHH	Đại hội Đồng Cổ đông
9/4/2019	17/5/2019	26/4/2019	25/4/2019	SSN	Đại hội Đồng Cổ đông
8/4/2019	17/5/2019	25/4/2019	24/4/2019	EME	Đại hội Đồng Cổ đông
8/4/2019	17/5/2019	26/4/2019	25/4/2019	MNB	Đại hội Đồng Cổ đông
18/4/2019	17/5/2019	3/5/2019	2/5/2019	CAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/4/2019	17/5/2019	3/5/2019	2/5/2019	VDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/5/2019	17/5/2019	8/5/2019	7/5/2019	VGT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/5/2019	17/5/2019	8/5/2019	7/5/2019	DNN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/5/2019	17/5/2019	20/5/2019	17/5/2019	FPT	Phát hành cổ phiếu
10/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	TNG	Niêm yết thêm
14/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	PNP	Niêm yết mới
14/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	HEM	Niêm yết thêm
3/4/2019	18/5/2019	19/4/2019	18/4/2019	LCS	Đại hội Đồng Cổ đông
11/4/2019	18/5/2019	3/5/2019	2/5/2019	VPR	Đại hội Đồng Cổ đông
20/3/2019	19/5/2019	11/4/2019	10/4/2019	QNC	Đại hội Đồng Cổ đông
22/3/2019	20/5/2019	4/4/2019	3/4/2019	KCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/4/2019	20/5/2019	26/4/2019	25/4/2019	VKC	Đại hội Đồng Cổ đông
10/4/2019	20/5/2019	2/5/2019	26/4/2019	NBP	Đại hội Đồng Cổ đông
19/4/2019	20/5/2019	17/5/2019	17/5/2019	PPI	Tạm dừng Niêm yết
23/4/2019	20/5/2019	2/5/2019	26/4/2019	FHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/4/2019	20/5/2019	6/5/2019	3/5/2019	HVA	Đại hội Cổ đông Bất thường
23/4/2019	20/5/2019	10/5/2019	9/5/2019	TVD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/4/2019	20/5/2019	3/5/2019	2/5/2019	MND	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/4/2019	20/5/2019	9/5/2019	8/5/2019	MIG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/5/2019	20/5/2019	10/5/2019	9/5/2019	HLS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/5/2019	20/5/2019	10/5/2019	9/5/2019	PIS	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
